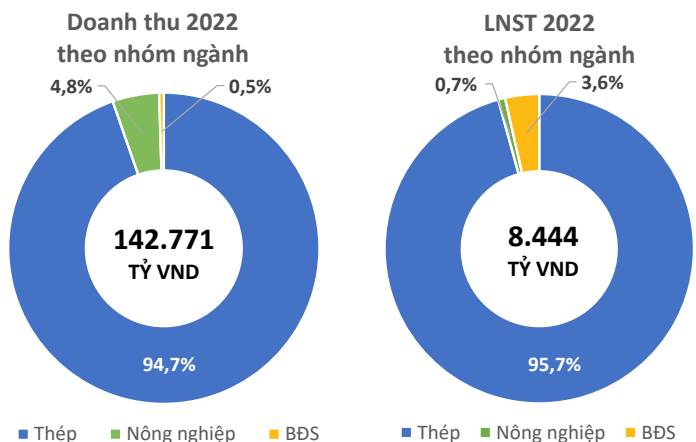


# TỔNG QUAN TÌNH HÌNH KINH DOANH QUÝ IV/2022

**Quý IV/2022**


## Kết quả kinh doanh Quý IV/2022

QIV/2022, doanh thu hợp nhất Hòa Phát đạt 26.212 tỷ đồng, giảm 18.836 tỷ đồng, tương ứng giảm 42% so với QIV/2021 là 45.048 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất là âm 1.999 tỷ đồng, giảm 9.418 tỷ đồng, tương ứng giảm 127% so với cùng kỳ năm trước (7.419 tỷ đồng).

Cả năm 2022, doanh thu hợp nhất đạt 142.771 tỷ đồng, giảm 8.095 tỷ đồng, tương ứng giảm 5% so với năm 2021.

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 8.444 tỷ đồng, giảm 26.077 tỷ đồng, tương ứng giảm 76% so với năm 2021.

### TỔNG TÀI SẢN

**170.336** Tỷ VND

7.178 Tr.USD

### VỐN CHỦ SỞ HỮU

**96.113** Tỷ VND

4.050 Tr.USD

### DOANH THU

**26.212** Tỷ VND

1.105 Tr.USD

### EBITDA

**1.332** Tỷ VND

56 Tr.USD

### LỢI NHUẬN SAU THUẾ

**(1.999)** Tỷ VND

(84) Tr.USD

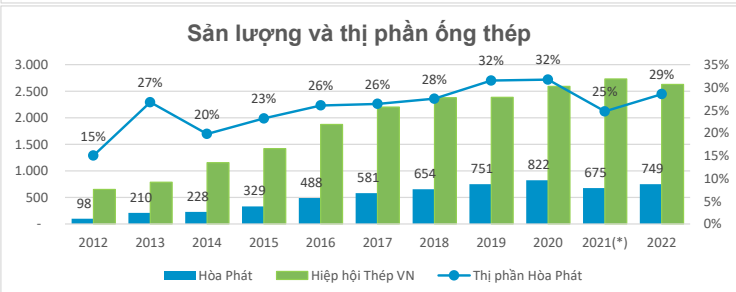
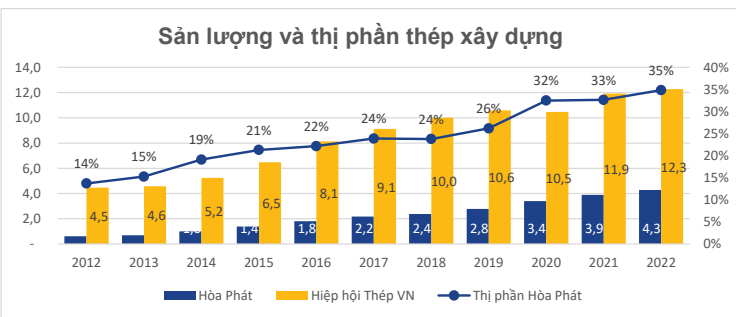
## Năm 2022, Hòa Phát tăng thị phần thép xây dựng và ống thép so với 2021, duy trì vị trí số 1 về thị phần nội địa, đồng thời mở rộng thị trường xuất khẩu

Thép vẫn là ngành sản xuất cốt lõi của Tập đoàn, đóng góp 94,6% vào doanh thu hợp nhất và 96,2% LNST hợp nhất của Tập đoàn cả năm 2022. Các sản phẩm thép chính bao gồm thép xây dựng, thép cuộn cán nóng, phôi thép, ống thép và tôn mạ, trong đó thép xây dựng hiện đóng góp tỷ trọng tiêu thụ 59% trong tổng sản lượng thép các loại.

Cả năm 2022, Hòa Phát cung cấp cho thị trường 7,2 triệu tấn thép, trong đó 4,2 triệu tấn thép xây dựng và 2,6 triệu tấn thép cuộn cán nóng (HRC). Sản lượng ống thép và tôn đạt lần lượt 749 và 328 nghìn tấn.

So với năm 2021, thị phần thép xây dựng được nâng từ 33% lên 35%, thị phần ống thép tăng từ 25% lên 29% trong năm 2022 giúp Hòa Phát duy trì vị trí đứng đầu về thị phần nội địa đối với hai loại sản phẩm này.

Thị trường xuất khẩu cũng được mở rộng đa dạng hơn. Tổng sản lượng xuất khẩu các loại là hơn 1,57 triệu tấn, trong đó thép xây dựng là 1,2 triệu tấn.



(Nguồn dữ liệu: Bản tin Hiệp hội Thép Việt Nam)  
 (\*): Từ 2021 Hiệp hội thép bổ sung thêm thành viên

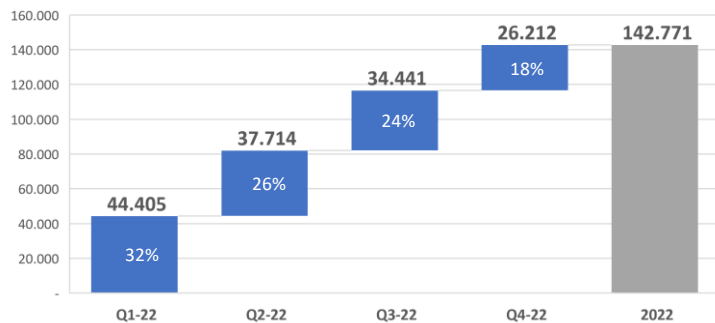
# TỔNG QUAN TÌNH HÌNH KINH DOANH QUÝ IV/2022

## Các chỉ tiêu tài chính

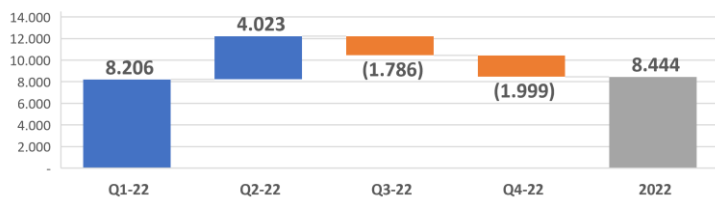
		Q4-22	Q4-21	2022	2021
Doanh thu	tỷ VNĐ	26.212	45.048	142.771	150.865
GVHB	tỷ VNĐ	26.711	35.123	124.646	108.571
LN gộp	tỷ VNĐ	(885)	9.587	16.763	41.108
Biên LN gộp	%	-3%	21%	12%	27%
EBITDA	tỷ VNĐ	1.332	10.785	23.764	46.871
Biên EBITDA	%	5%	24%	17%	31%
LNST	tỷ VNĐ	(1.999)	7.419	8.444	34.521
Biên LN thuần	%	-8%	16%	6%	23%
Tổng tài sản	tỷ VNĐ			170.336	178.236
Tổng VCSH	tỷ VNĐ			96.113	90.781
ROA	%			5%	19%
ROE	%			9%	38%

(Nguồn dữ liệu: <https://www.hoaphat.com.vn/quan-he-co-dong/bao-cao-tai-chinh>)

### Doanh thu hợp nhất năm 2022 theo quý



### LNST hợp nhất năm 2022 theo quý

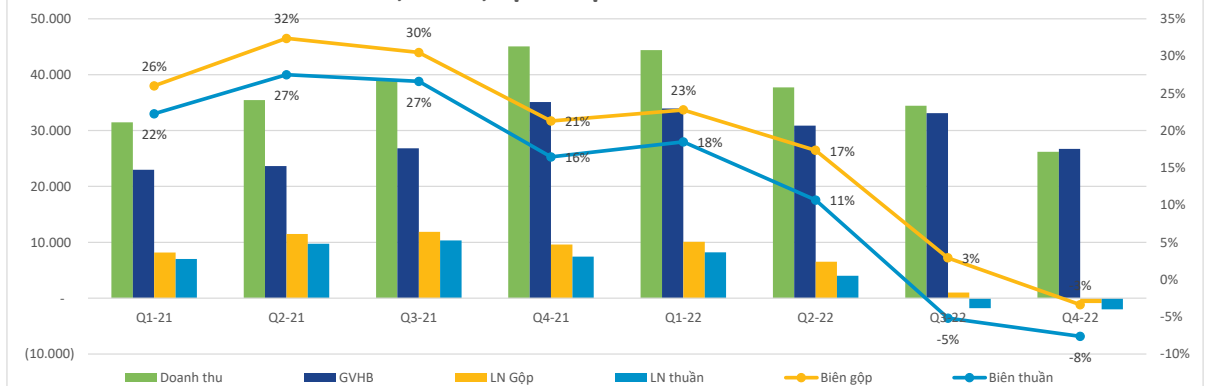


## Năm 2022 là một năm đầy sóng gió với nền kinh tế nói chung và đối với ngành sản xuất và kinh doanh thép nói riêng.

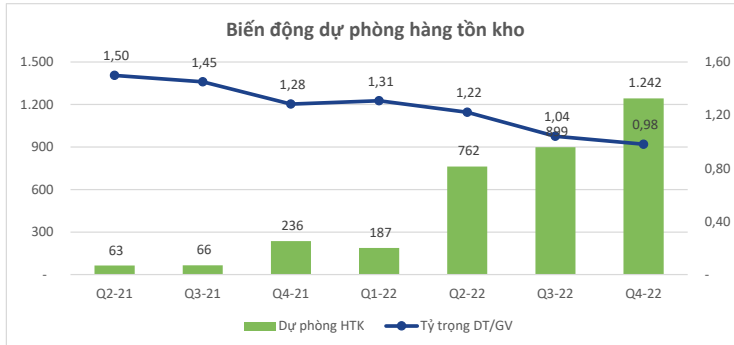
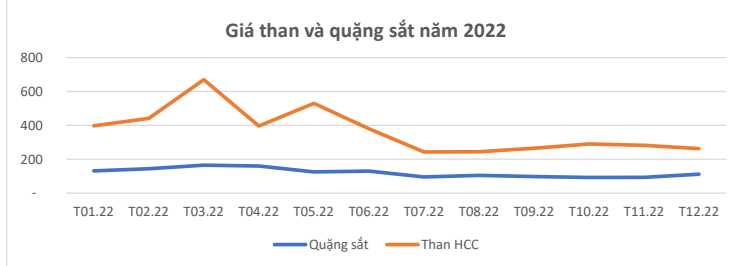
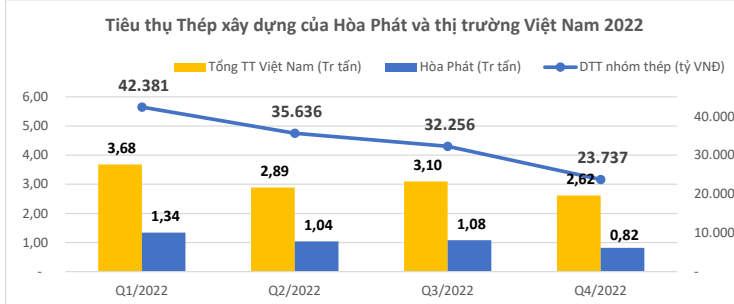
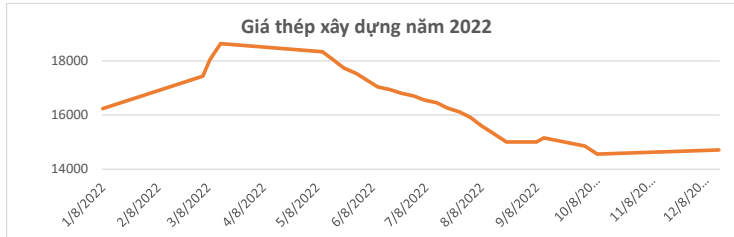
Năm 2022 chứng kiến những biến động bất lợi mang tính vĩ mô của nền kinh tế Việt Nam cũng như trên thế giới gây ra những tác động tiêu cực rõ rệt lên ngành sản xuất công nghiệp nặng nền tảng - Thép. Dư âm từ một năm thuận lợi của ngành thép 2021 chỉ kéo dài đến cuối quý 1 cho đến khi chiến sự Nga - Ukraine nổ ra gây ra khủng hoảng giá nhiên liệu và đứt gãy chuỗi cung ứng, kết hợp với suy thoái hậu Covid, cùng lạm phát tăng vọt và hệ quả là chính sách tiền tệ thắt chặt ở mức độ cao dần đã kéo lùi mức tăng trưởng của toàn ngành thép trong 3 quý còn lại của năm 2022, đặc biệt là Quý III và Quý IV.

Doanh thu quý của Hòa Phát đạt cao nhất vào Q1/2022 và giảm dần từng quý đến cuối năm. Lợi nhuận sau thuế Q1/2022 giảm hơn một nửa so với Q1/2022 và ghi nhận âm liên tiếp trong Q3/2022 và Q4/2022. Biên lợi nhuận gộp của Tập đoàn diễn biến đi xuống với tốc độ nhanh từ 23% trong Q1/2022 xuống còn âm 3% trong Q4/2022. Biên lợi nhuận thuần giảm từ 18% xuống còn âm 8%. Kể từ năm 2008, đây là lần thứ hai Hòa Phát ghi nhận lợi nhuận gộp hợp nhất quý âm và là lần thứ ba ghi nhận lỗ sau thuế hợp nhất quý. Sự khác biệt lớn trong kết quả kinh doanh các quý đến từ sự thay đổi nhanh chóng của điều kiện thị trường trong năm.

### Doanh thu, GVHB, Lợi nhuận Hòa Phát 2021 - 2022



# TỔNG QUAN TÌNH HÌNH KINH DOANH QUÝ IV/2022



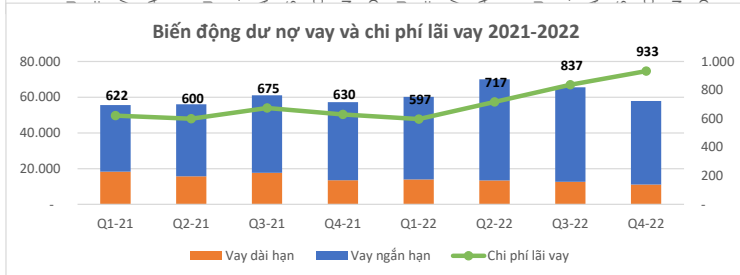
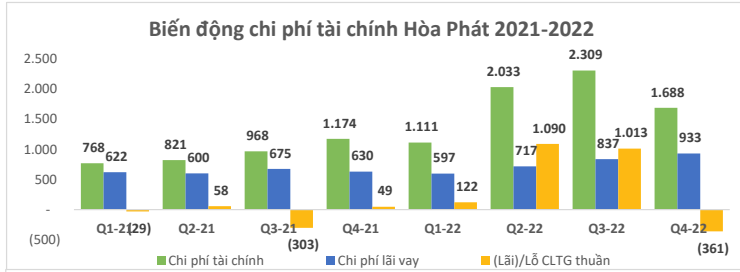
**\* Diễn biến đầu năm nóng, nguội dần và đóng băng vào cuối năm của ngành bất động sản là nguyên nhân chính gây sụt giảm về tiêu thụ và giá bán thép xây dựng dẫn đến doanh thu thép giảm dần trong năm 2022.**

Thị trường bất động sản Việt Nam khởi động khá hưng phấn vào đầu năm 2022, tuy nhiên đột ngột đảo chiều vào giữa QII/2022 và rơi vào cảnh trầm lắng kéo dài đến hết năm do nhiều khó khăn chưa tháo gỡ được về dòng vốn, gây hệ quả là sự sụt giảm rõ rệt về cả cầu và giá bán thép xây dựng, một trong những sản phẩm chủ lực hiện tại của Hòa Phát với tỷ trọng hơn 70% tiêu thụ nội địa. Tiêu thụ thép của toàn thị trường Việt Nam nói chung và Hòa Phát nói riêng chỉ đạt cao nhất trong QI và giảm đi trong ba quý sau. Giá thép xây dựng tăng mạnh trong QI/2022, đến giữa T5/2022 đã bắt vào 19 nhịp điều chỉnh giảm gần như liên tiếp với tổng biên độ rơi hơn 4,2 triệu đồng/tấn, tương ứng với 25% giá trước giảm. Đây là nguyên nhân chính dẫn đến diễn biến giảm dần của doanh thu Tập đoàn giữa các quý 2022.

**\* Giá nguyên vật liệu chính leo dốc đột biến do khủng hoảng từ xung đột địa chính trị, cộng hưởng bởi ảnh hưởng của tiêu thụ chậm và giá bán thấp do cầu yếu khiến giá vốn hàng bán chịu nhiều áp lực chồng lên nhau.**

Khủng hoảng năng lượng từ chiến sự Nga - Ukraine đã đẩy giá than luyện cốc, một trong hai nguyên liệu chính của luyện thép bằng lò cao lên gấp 3 lần thông thường vào hai đợt đỉnh điểm là T3 và T5/2022 và vẫn duy trì cao hơn mức giá năm 2021 khoảng 1,5 lần trong suốt thời gian còn lại của năm 2022. Tiêu thụ thép chậm do cầu yếu làm kéo dài hơn vòng luân chuyển nguyên vật liệu khiến cho lượng than mua với giá cao nhất được hấp thụ lâu hơn trong QIII/2022 và tiếp tục đi vào giá thành của QIV/2022. Đồng thời trong QIV/2022 này, công suất sản xuất thép của các nhà máy được Tập đoàn tạm thời hạ xuống để phù hợp với nhu cầu thị trường đang kém, một mặt giúp giảm áp lực duy trì tồn kho giá cao cho những quý sau, nhưng mặt khác lại làm tăng thêm tỷ trọng khấu hao và các định phí khác trong cơ cấu giá thành sản phẩm quý này ở một mức độ nhất định. Ngoài ra, cuối năm 2022, đầu 2023, tuy giá thép đã có một vài nhịp điều chỉnh tăng nhẹ, nhưng do đã giảm sâu trước đó cùng với giá thành sản xuất vẫn cao, quý này Hòa Phát vẫn tiếp tục phải trích lập thêm dự phòng hàng tồn kho 343 tỷ, nâng tổng số dự phòng này lên hơn 1,2 nghìn tỷ vào thời điểm kết thúc năm tài chính. Điều này làm gia tăng thêm gánh nặng cho giá vốn hàng bán vốn đã cao kỳ này. So với QIII/2022, doanh thu hợp nhất QIV/2022 đã giảm 24% trong khi giá vốn chỉ giảm 19% khiến cho lợi nhuận gộp bị hụt sâu, giảm hơn 1,88 nghìn tỷ từ hơn 1 nghìn tỷ xuống còn âm hơn 880 tỷ. Cùng với chi phí bán hàng và quản lý tăng do lạm phát cũng như giá năng lượng cao, dù thu nhập tài chính thuần đã được cải thiện nhẹ, lợi nhuận sau thuế QIV/2022 vẫn ghi nhận thấp hơn nữa so với QIII/2022.

# TỔNG QUAN TÌNH HÌNH KINH DOANH QUÝ IV/2022



**\* Giá USD tăng mạnh liên tục trong năm và đột ngột đảo chiều hạ sâu vào cuối năm**

Trong khi giá USD duy trì ở mức khá ổn định trong năm 2021, sang năm 2022, tỷ giá bắt đầu có xu hướng nâng lên ngay từ T3/2022 và bắt vào đà tăng mạnh liên tục đến hết T11/2022, đạt mức kỷ lục trong vòng 20 năm trở lại đây và chỉ quay đầu giảm sâu đột ngột trong những tuần cuối cùng của T12/2022. Với đặc thù nguồn nguyên liệu đến chủ yếu từ nguồn nhập khẩu, trong khi thị trường tiêu thụ chính lại là nội địa, đồng thời vẫn duy trì tỷ trọng vay nước ngoài nhất định trong cơ cấu nợ vay, Hòa Phát luôn luôn có phải trả nguyên tệ USD ròng. Điều đó đồng nghĩa với rủi ro cao về lỗ CLTG trong điều kiện tỷ giá tăng và lãi trở lại khi tỷ giá giảm. QIV/2022 ghi nhận lãi ròng về CLTG hồi đoái là 361 tỷ, tuy nhiên chưa đủ để bù đắp lại lỗ ròng về CLTG của QII và QIII với hơn 1 nghìn tỷ mỗi quý. Với biên độ biến động hơn 2.000 điểm trong năm và mức chênh lệch 800 điểm đầu và cuối năm, tổng cả năm 2022, Hòa Phát lỗ ròng CLTG đã thực hiện và chưa thực hiện hơn 1,86 nghìn tỷ.

**\* Lãi suất ổn định trong 6 tháng đầu năm và tăng mạnh trong 6 tháng cuối năm.**

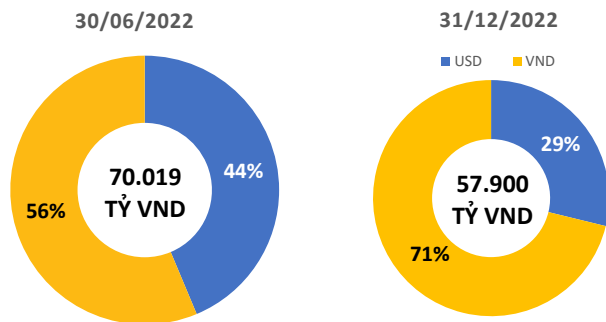
Trong năm 2022, FED đã có 7 liên tiếp nâng lãi suất điều hành để kiềm chế lạm phát tại Mỹ, đưa mức lãi suất này lên cao nhất trong 15 năm kể từ 2007 trở lại đây. Việc thắt chặt chính sách tiền tệ ở Việt Nam được thực hiện với độ trễ khá dài khi duy trì lãi suất VNĐ ở mức dễ chịu trong 6 tháng đầu năm 2022 và chỉ bắt vào đà tăng mạnh trong 6 tháng còn lại. Trong khi lãi vay và dư nợ năm 2021 là rất tương đồng do lãi suất ổn định, có thể thấy sự biến động ngược chiều của hai chỉ tiêu này từ QII/2022 khi dư nợ được giảm đi nhưng lãi vay vẫn tăng đều qua từng quý. Chi phí lãi vay QIV/2022 là 933 tỷ đồng, tăng 30% trong khi dư nợ vay đã hạ xuống 17% so với Quý II/2022 là thời điểm dư nợ vay Tập đoàn ở mức cao nhất.

**Bên cạnh những khó khăn đồng thời dồn dập, Hòa Phát nhìn nhận năm 2022 như một cơ hội thử thách sức bền và điều chỉnh chính sách quản trị để thích nghi**

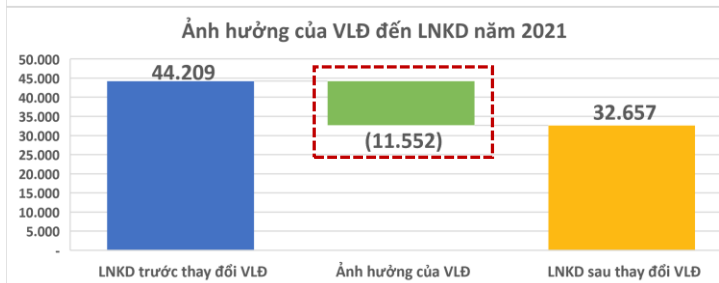
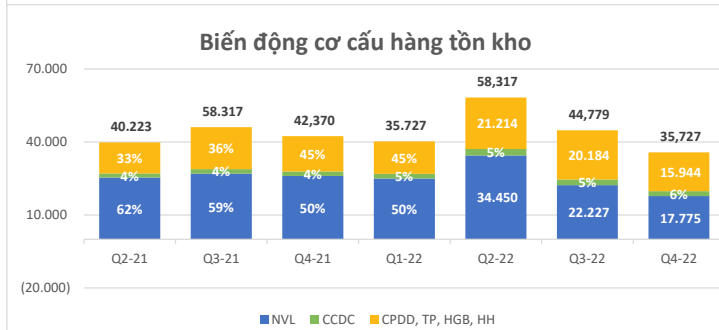
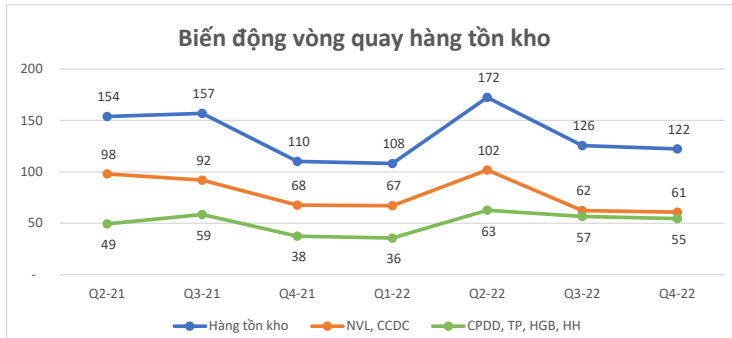
**\* Điều chỉnh dư nợ vay về ngưỡng an toàn**

Quan điểm thận trọng về quản trị tiền - luôn duy trì thanh khoản an toàn giúp Hòa Phát có thể chủ động trong việc điều chỉnh dư nợ vay về mức phù hợp khi lãi suất tăng cao. Trong khi các khoản vay trung, dài hạn tài trợ cho hoạt động đầu tư vẫn đi theo đúng kế hoạch, Hòa Phát chủ trương kết hợp thắt chặt quản trị hàng tồn kho để hạ dư nợ vay vốn lưu động xuống đáng kể. Tổng nợ vay cuối năm 2022 đã giảm hơn 12 nghìn tỷ so với 30/06/2022 để tránh phát sinh gánh nặng về chi phí đi vay quá lớn cho Tập đoàn trong 6 tháng cuối năm.

Cấu trúc nợ vay Tập đoàn theo đồng tiền



# TỔNG QUAN TÌNH HÌNH KINH DOANH QUÝ IV/2022



## \* Cân đối lại tỷ trọng nợ vay nước ngoài để giảm thiểu rủi ro tỷ giá

Tập đoàn luôn theo dõi sát sao biến động thị trường và linh hoạt cân đối giữa lợi thế cạnh tranh về giá vay của dòng vốn ngoại so với đồng nội tệ và rủi ro tỷ giá để điều chỉnh tỷ trọng dư nợ vay ngoại tệ ở mức giúp Tập đoàn tối ưu chi phí tài chính nói chung.

Trong điều kiện tỷ giá biến động quá lớn, đồng thời lãi suất vay USD tăng nhanh hơn so với lãi suất vay VNĐ, mức chênh lệch giá vay USD không còn đủ lớn để bù đắp rủi ro tỷ giá, trong 6 tháng cuối năm 2022, Tập đoàn đã hạ dư nợ vay nước ngoài từ 1,3 tỷ vào 30/06/2022 xuống còn hơn 700 triệu USD vào cuối năm 2022. Tỷ trọng vay USD trong tổng nợ vay theo đó cũng giảm từ 44% xuống còn 29%.

## \* Nâng cao năng lực quản trị hàng tồn kho, giảm gánh nặng vốn lưu động và cải thiện dòng tiền từ hoạt động kinh doanh

Tồn kho Hòa Phát cuối năm 2022 giảm xuống mức thấp nhất trong hai năm trở lại đây. So với mức cao kỷ lục tại cuối tháng 6/2022, tổng số dư hàng tồn kho Tập đoàn đã giảm 22.590 tỷ đồng, tương ứng giảm gần 40% từ 58.317 tỷ xuống 35.727 tỷ. Quý III/2022, Tập đoàn đã điều chỉnh cơ cấu hàng tồn kho để tỷ trọng nguyên vật liệu giảm xuống nhằm giảm gánh nặng về vốn lưu động và chi phí tài chính. Cơ cấu này tiếp tục được duy trì trong Quý IV/2022. Vòng quay hàng tồn kho tiếp tục được rút ngắn lại so với Quý III/2022, từ 126 ngày còn 122 ngày, nguyên vật liệu còn 61 ngày, thành phẩm và chi phí SXKS dở dang còn 55 ngày.

Dòng tiền vốn lưu động của Hòa Phát năm 2022 đã được cải thiện đáng kể so với năm 2021. Năm 2021, nhu cầu vốn lưu động tăng làm giảm dòng tiền từ hoạt động kinh doanh xuống 11,5 nghìn tỷ, trong đó 16,9 nghìn tỷ nằm trong hàng tồn kho, 3 nghìn tỷ nằm ở phải thu và được bù đắp bởi hơn vốn 9 nghìn tỷ chiếm dụng từ các khoản phải trả. Sang năm 2022, nhu cầu vốn lưu động được chỉ còn tăng hơn 1,9 nghìn tỷ, là do điều chỉnh giảm tồn kho dẫn đến phải trả giảm 14,6 nghìn tỷ, được bù lại bởi hơn 8 nghìn từ giảm tồn kho và 4 nghìn tỷ từ việc thu hồi các khoản phải thu. Do đó, mặc dù Lợi nhuận kinh doanh của năm 2022 là 19,2 nghìn tỷ, thấp hơn 25 nghìn tỷ so với năm 2021, tuy nhiên, sau khi tính đến việc cải thiện dòng tiền vốn lưu động, khoảng cách này giữa dòng tiền từ hoạt động kinh doanh của năm 2022 so với năm 2021 được thu hẹp lại còn hơn 15,4 nghìn tỷ. Như vậy, trước tình hình kinh doanh khó khăn năm nay đến từ nhiều yếu tố khách quan, Tập đoàn đã và đang siết chặt quản trị hơn để duy trì năng lực tài chính nội tại, đảm bảo các dự án quan trọng vẫn được triển khai đúng tiến độ nhằm bắt kịp nhu cầu khi thị trường tốt trở lại.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Các thông tin trong tài liệu này được cung cấp bởi Bộ phận quan hệ cổ đông - Ban tài chính Tập đoàn Hòa Phát nhằm mục đích công bố các thông tin có liên quan đến kết quả hoạt động kinh doanh của Tập đoàn trong kỳ công bố. Tài liệu này có thể đề cập đến các thông tin mang tính chất dự báo và kỳ vọng cho tương lai có thể liên quan đến những rủi ro và sự không chắc chắn. Các dự báo có thể thay đổi do ảnh hưởng bởi những rủi ro và sự kiện phát sinh ngoài dự kiến trong tương lai dẫn đến khác biệt với kết quả thực tế.

Tài liệu này chỉ được lập cho mục đích tham khảo. Tập đoàn Hòa Phát không chịu trách nhiệm cho việc đưa ra các quyết định dựa trên các thông tin được đề cập đến trong tài liệu này.

### **BAN TÀI CHÍNH - TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT**

*Bộ phận Quan hệ cổ đông*

*ir@hoaphat.com.vn*

*+84 24 3974 7751*

*<https://www.hoaphat.com.vn/>*